

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 45/2024/HSST
Ngày: 16/9/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Phạm Văn Hùng
- Bà: Hà Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện B, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 05/9/2024 và đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lương Quốc Ch; Sinh ngày 30 tháng 5 năm 2003 tại: phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Quốc Ch1, sinh năm: 1971 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/7/2024 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hà Minh Tùng D; Sinh ngày 16 tháng 5 năm 2004 tại: xã Điền Quang, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Xuân Doanh, sinh năm: 1980 và bà Bùi Thị Hậu, sinh năm 1986; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/7/2024 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hà Văn V, sinh năm 1981 (Có mặt)

Trú tại: Thôn Tr, xã L, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1983;
Trú tại: Khu phố L, thị trấn L, huyện Lang Ch, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 25/6/2024, Lương Quốc Ch điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA INERX, BKS: 36G5-349.79, màu Đỏ - Đen đã dán thêm tem màu trắng của mình chở Hà Minh Tùng D ở cùng thôn, đi chơi tại xã Lũng Cao, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Trong lúc đi chơi, Ch và D thấy dọc đường đi lên thôn Son, xã Lũng Cao, Huyện B có nhiều xe máy dựng ở lề đường, không có ai trông coi nên Ch và D nảy sinh ý định trộm cắp, đồng thời thống nhất, chuẩn bị công cụ để đi trộm cắp xe máy. Sáng ngày 27/6/2024, D điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WINERX, BKS: 36G5-349.79 của Ch chở Ch ngồi sau mang theo 01 (một) tua vít bằng kim loại, màu: Trắng – Đỏ, dài 25,5cm và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, màu: Trắng – Vàng, dài 21cm (Ch là người chuẩn bị tua vít và kéo) đi đến xã Lũng Cao, Huyện B. Khi đi đến thôn Cao, xã Lũng Cao, Huyện B, Ch và D thấy có 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5-262.25, màu: Xanh - Đen - Bạc, số máy: JA39E0986762; số khung: 3912KY129926, của anh Hà Văn V SN: 1981 ở thôn Trình, xã Lũng Cao, Huyện B đang dựng ở lề đường đi và không có người trông coi nên D dừng xe máy, Ch xuống dắt chiếc xe máy trên ra đường rồi ngồi lên xe máy để trôi xuống dốc, còn D điều khiển xe của Ch đi phía sau đẩy xe máy vừa trộm cắp được đi về hướng xã Cổ Lũng, Huyện B. Khi đến xã Cổ Lũng, Huyện B, Ch và D dừng xe máy lại, Ch dùng tua vít tháo mặt nạ trước của xe Honda wava alpha BKS 36G5-262.25, rồi dùng kéo cắt dây điện để nổ xe máy. Ch điều khiển xe máy vừa trộm cắp được, D điều khiển xe máy của Ch đi đến xã Thiết Ống, Huyện B, Ch, D dừng xe lại và cạy cốp xe máy vừa trộm cắp được, thấy bên trong có 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016559 và 01 (một) giấy phép lái xe số: 380177001179 đều mang tên Hà Văn V. Sau đó, Ch, D tiếp tục điều khiển xe máy xuống huyện Lang Chánh và đem chiếc xe máy đến quán sửa chữa xe máy Định H ở thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa để bán. Khi đến quán sửa chữa xe máy Định H, D đứng đợi ở ngoài còn Ch đưa xe máy trộm cắp và đăng ký xe mô tô vào quán bán cho Hoàng Thị H, sinh năm 1983 ở khu phố Lê Lai, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa với giá 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng do chỉ có chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mà không có Căn cước công dân của chủ xe (Hà Văn V) nên H chỉ đưa cho Ch 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), còn 3.000.000đ (ba triệu đồng) H hẹn Ch khi nào đem căn cước công dân của chủ xe (Hà Văn V) đến thì H sẽ đưa. Sau khi nhận 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), Ch cầm tiền và Giấy phép lái xe mang tên Hà Văn V quay ra chỗ D và chở D về, trên đường đi về Ch đưa cho D 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng), giữ lại 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Đến 22 giờ 45 phút, ngày 27/6/2024, Lương Quốc Ch và Hà Minh Tùng D đến Cơ quan CSĐT Công an Huyện B để đầu thú và khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Đồng thời, D giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng), Ch giao nộp lại 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINERX, BKS: 36G5-349.79, màu Đỏ - Đen đã dán thêm tem màu Trắng; 01 (một) tua vít bằng kim loại, màu: Trắng - Đỏ, dài 25,5cm; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, màu: Trắng - Vàng, dài 21cm và 01 (một) Giấy phép lái xe số: 380177001179 mang tên Hà Văn V.

Ngày 28/6/2024, Hoàng Thị H giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT Công an Huyện B 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5-262.25, màu: Xanh - Đen - Bạc, số khung: 3912KY129926, số máy: JA39E0986762 và 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016559 mang tên Hà Văn V.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản UBND Huyện B kết luận: Tại thời điểm ngày 27/6/2024, 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5-262.25, màu: Xanh - Đen - Bạc, số khung: 3912KY129926, số máy: JA39E0986762, đăng ký lần đầu năm 2019, đã qua sử dụng có giá trị là 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5-262.25, màu: Xanh - Đen - Bạc, số khung: 3912KY129926, số máy: JA39E0986762, đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy phép lái xe số: 380177001179 và 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016559 đều mang tên Hà Văn V. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hà Văn V SN: 1981 ở thôn Tr, xã L, Huyện B, tỉnh Thanh Hoá theo Quyết định xử lý vật chứng số 433/QĐ-ĐCSHS ngày 23/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an Huyện B, Thanh Hoá.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINERX, BKS: 36G5- 349.79, màu Đỏ - Đen đã dán thêm tem màu Trắng, số khung: RLHKC4403NY016560, số máy: KC34E5023211, đã qua sử dụng.

- 01 (một) tua vít bằng kim loại, màu: Trắng - Đỏ, dài 25,5cm và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, màu: Trắng - Vàng, dài 21cm.

- 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng) gồm: 19 (mười chín) tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ. Được cho vào trong 01 (một) phong bì do Công an Huyện B phát hành. Mặt trước của phong bì ghi “Tiền Hà Minh Tùng D giao nộp”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bằng các chữ ký, ghi rõ họ tên của Bùi Ngọc Linh, Phạm Mạnh Cường, Hà Minh Tùng D, Nguyễn Văn Dương và các hình dấu của Công an Huyện B làm giáp lai.

- 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) gồm: 18 (mười tám) tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Được cho vào trong 01 (một) phong bì do Công an Huyện B phát hành. Mặt trước của phong bì ghi “Tiền Lương Quốc Ch giao nộp”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bằng các

chữ ký, ghi rõ họ tên của Lê Ngọc Tuyền, Lương Quốc Ch, Lê Thị Nhung và các hình dấu của Công Huyện B làm giáp lai.

Về dân sự:

Lương Quốc Ch và Hà Minh Tùng D đã thoả thuận và bồi thường cho anh Hà Văn V số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), anh V đã nhận đủ đồng thời anh V có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Ch và D.

Chị Hoàng Thị H yêu cầu các bị cáo trả lại cho chị số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng nêu là đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên sau khi được Ch gợi ý các bị cáo đã thống nhất cùng đi trộm cắp xe máy tại thôn Son, xã Lũng Cao. Sau khi bán xe được 7.500.000đ hai bị cáo chia nhau, Ch giữ lại 3.600.000đ, đưa cho D 3.900.000đ. Các bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện ra đầu thú giao nộp tiền, xe máy và dụng cụ phạm tội. Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đăng ký xe mô tô của bị cáo Ch trình bày đã làm mất trước thời điểm phạm tội

Người bị hại tại phiên tòa trình bày: Về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung cáo trạng nêu, thường ngày vợ c H anh đều lên rừng đi bắt ốc hoặc hái cây thuốc về bán thu nhập khoảng 300.000đ/ ngày, khi đến chân đồi thường để xe máy ở lề đường lâu nay không ai bị mất. Sau khi bị mất xe máy vợ c H anh một tháng không đi làm được nên đã đề nghị các bị cáo bồi thường 5.000.000đ, nay tại phiên tòa đề nghị hai bị cáo phải bồi thường thêm 2.000.000đ xăng và thuê xe đi lại ra làm việc. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Sau khi người bị hại đề nghị hai bị cáo đề nghị bồi thường thêm 2.000.000đ, bị cáo Ch và bị cáo D đồng ý, hai bên đã làm giấy giao nhận tiền tại phiên tòa

Người có quyền lợi liên quan chị H trình bày: Gia đình chị làm nghề sửa xe máy nên cũng hay mua xe máy cũ, hôm đó thấy có một thanh niên đến hỏi cần bán xe, thấy có giấy tờ nên chị mua không nghĩ là xe trộm cắp. Nay cũng lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, toàn bộ số tiền các bị cáo đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra 7.500.000đ nên chị đề nghị được nhận lại. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS-BT, ngày 08/8/2024 Viện Kiểm sát nhân dân Huyện B, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố các bị cáo Lương Quốc Ch và Hà Minh Tùng D về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện VKSND Huyện B giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Quốc Ch từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng; Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Hà Minh Tùng D từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường trước và tại phiên tòa cho người bị hại xong, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Đề nghị trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự Huyện B.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5 - 262.25, màu: Xanh - Đen - Bạc, 01 (một) Giấy phép lái xe số: 380177001179 và 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đều mang tên Hà Văn V. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu anh Hà Văn V nên miễn xét.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINERX, BKS: 36G5- 349.79, màu Đỏ - Đen đã dán thêm tem màu Trắng, số khung: RLHKC4403NY016560, số máy: KC34E5023211, (Xe của bị cáo Ch đã qua sử dụng, đăng ký xe bị cáo đã làm mất) là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) tua vít bằng kim loại, màu: Trắng - Đỏ, dài 25,5cm và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, màu: Trắng - Vàng, dài 21cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đề nghị trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự Huyện B.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện B, Viện kiểm sát nhân dân Huyện B, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại. Vì vậy, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Lương Quốc Ch, Hà Minh Tùng D đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra; hiện trường vụ án, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên sáng ngày 27/6/2024 sau khi bàn bạc, thống nhất chuẩn bị công cụ để đi trộm cắp xe máy để ven đường thuộc thôn Sơn, xã Lũng Cao, Huyện B để đi lên đồi làm việc, sau khi đến nơi các bị cáo thấy 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5-262.25, màu: Xanh - Đen của anh Hà Văn V dựng xe máy ở lề đường Lương Quốc Ch và Hà

Minh Tùng D đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5-262.25, màu: Xanh - Đen - Bạc trị giá 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) của anh V sau đó đem bán cho chị Hoàng Thị H ở khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hoá với giá 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng do chỉ có chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mà không có Căn cước công dân của chủ xe nên chị H chỉ đưa cho Ch 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), còn 3.000.000đ (ba triệu đồng) hẹn Ch khi nào đem căn cước công dân của chủ xe đến thì H sẽ đưa. Sau khi nhận 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) Ch đưa cho D 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng), giữ lại 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Hành vi của Lương Quốc Ch và Hà Minh Tùng D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND Huyện B đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có khả năng lao động mà không chịu khó lao động kiếm tiền bằng con đường chân Ch mà lại nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để phục vụ cho việc tiêu sài của cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản người khác được Nhà nước bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng bàn bạc, thống nhất chuẩn bị các phương tiện, công cụ phạm tội. Trong vụ án này bị cáo Ch là người chuẩn bị phương tiện và thực hành tích cực trong việc thực hiện hành vi trộm cắp xe máy. Ch trực tiếp dùng xe máy của mình chở D đi thực hiện hành vi trộm cắp, chuẩn bị tua vít, kéo và thực hiện hành vi trộm cắp, điều khiển xe máy trộm cắp đi tìm nơi tiêu thụ và là người trực tiếp giao dịch trong việc bán xe máy trộm cắp với chị H, vì vậy Ch giữ vai trò chủ yếu, bị cáo D giữ vai trò giúp sức tích cực vì vậy khi lượng hình cần đánh giá vai trò của từng bị cáo để lên một mức án nghiêm nhưng phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo đều có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 – BLHS đó là “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Phạm tội lần đầu và thực trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm b, i, s, sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, bị cáo Ch có Ông Nội Lương Xuân Dòng là người có công với cánh mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đều có nơi cư trú rõ ràng vì vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS và giao bị cáo cho Ch quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội thể hiện Ch sách khoan H của pháp luật nhà nước ta.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại. Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), các bên đã giao nhận đầy đủ số tiền, người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Chị Hoàng Thị H yêu cầu các bị cáo trả lại cho chị số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Quá trình tự thú bị cáo Ch đã tự nguyện giao nộp số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng), bị cáo D đã tự nguyện giao nộp số tiền 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng) là tiền bán xe với chị H. Hiện số tiền này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện B sẽ trả lại cho chị H.

[6] Về hình phạt tiền bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5- 262.25, màu: Xanh - Đen - Bạc đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy phép lái xe số: 380177001179 và 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, mang tên Hà Văn V. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hà Văn V nên hội đồng xét xử miễn xét.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINERX, BKS: 36G5- 349.79, màu Đỏ-Đen đã dán thêm tem màu Trắng, số khung: RLHKC4403NY016560, số máy: KC34E5023211 của bị cáo Ch (Bị cáo đã làm mất đăng ký) xe đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội nên tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) tua vít bằng kim loại, màu: Trắng - Đỏ, dài 25,5cm và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, màu: Trắng - Vàng, dài 21cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho cho chị Hoàng Thị H số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo tự nguyện giao nộp hiện đang lưu trữ tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

[8] Đối với hành vi Hoàng Thị H mua chiếc chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, BKS: 36G5-262.25, quá trình mua xe chị H không biết chiếc xe máy Ch đem đến bán là xe do Ch và D trộm cắp mà có, không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với H nên miễn xét.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và Điều 17, 58, điểm a khoản 1 điều 47 và Điều 65 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Lương Quốc Ch, Hà Minh Tùng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Lương Quốc Ch 13 (Mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (Hai sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/9/2024).

- Xử phạt: Bị cáo Hà Minh Tùng D 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/9/2024).

Giao bị cáo Lương Quốc Ch, Hà Minh Tùng D cho UBND xã Điền Quang, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ch quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINERX, BKS: 36G5- 349.79, màu Đỏ - Đen đã dán thêm tem màu Trắng, số khung: RLHKC4403NY016560, số máy: KC34E5023211, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Lương Quốc Ch (Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Lương Quốc Ch bị cáo đã làm mất).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tua vít bằng kim loại, màu: Trắng - Đỏ, dài 25,5cm; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, màu: Trắng - Vàng, dài 21cm.

Trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng) Việt Nam đồng gồm: 19 (mười chín) tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Được cho vào trong 01 (một) phong bì do Công an Huyện B phát hành. Mặt trước của phong bì ghi “Tiền Hà Minh Tùng D giao nộp”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bằng các chữ ký, ghi rõ họ tên của Bùi Ngọc Linh, Phạm Mạnh Cường, Hà Minh Tùng D, Nguyễn Văn Dương và các hình dấu của Công an Huyện B làm giáp lai và 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) gồm: 18 tờ mệnh giá 200.000đ. Được cho vào trong 01 (một) phong bì do Công an Huyện B phát hành. Mặt trước của phong bì ghi “Tiền Lương Quốc Ch giao nộp”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bằng các chữ ký, ghi rõ họ tên của Lê Ngọc Tuyền, Lương Quốc Ch, Lê Thị Nhung và các hình dấu của Công an Huyện B làm giáp lai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 49/2024/BB giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện B và chi cục Thi hành án dân sự Huyện B ngày 12/8/2024).

- Án phí: Bị cáo Lương Quốc Ch phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, Hà Minh Tùng D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an Huyện.B;
- VKSND Huyện. B;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P7);
- Chi cục THA Huyện. B;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Vũ Văn Nga

